

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Khắc phục, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI)
của tỉnh Gia Lai năm 2025 và các năm tiếp theo

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả và đồng bộ các hoạt động cải thiện môi trường kinh doanh qua đó cải thiện điểm số và thứ hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 và các năm tiếp theo; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ một cách đồng bộ để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 và Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ, qua đó cải thiện chỉ số PCI của tỉnh.

- Kịp thời khắc phục, cải thiện chỉ số còn thấp điểm, góp phần tăng vị trí xếp hạng chỉ số PCI; góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, phục vụ nhân dân, doanh nghiệp được tốt hơn.

- Nâng cao chất lượng, quản lý điều hành của các cơ quan nhà nước; các sở, ban, ngành, địa phương; hướng đến sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên cơ sở chuyển biến mạnh mẽ thái độ phục vụ, hướng đến xây dựng chính quyền điện tử, phân đầu đưa các chỉ số thành phần, các chỉ số con thuộc chỉ số thành phần của chỉ số PCI tỉnh Gia Lai năm 2025 và các năm tiếp theo đạt kết quả tốt hơn.

2. Yêu cầu

- Gắn nhiệm vụ nâng cao chỉ số PCI với việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị; thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ này; thường xuyên theo dõi việc triển khai các nhiệm vụ; gắn cải cách hành chính (CCHC) với cải thiện môi trường kinh doanh. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương trong việc cải thiện và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu cụ thể cấu thành lên mỗi chỉ số thành phần của PCI. Thực hiện các giải pháp phải trọng tâm, trọng điểm, cụ thể, rõ ràng, phù hợp với thực tế và mang tính khả thi cao. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường chỉ đạo toàn diện, thống nhất trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh gắn với nâng cao chất lượng quản lý, điều hành, chất lượng hoạt động công vụ.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp; nắm bắt, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của doanh

ng nghiệp, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp được cạnh tranh công bằng, lành mạnh.

- Tập trung đẩy mạnh khai thác, sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) để giảm thiểu tối đa các chi phí phát sinh về thời gian và tài chính cho doanh nghiệp khi thực hiện các TTHC tại tỉnh.

II. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

Nhằm thúc đẩy cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC và phục vụ doanh nghiệp, từ đó tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, tăng niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp vào hệ thống chính quyền, tăng động lực thúc đẩy doanh nghiệp phát triển cũng chính là góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới. Phấn đấu chỉ số PCI tỉnh năm 2025 tăng điểm và tăng bậc so với năm trước.

2. Giải pháp

Căn cứ kết quả báo cáo đánh giá, xếp hạng PCI năm 2024 và những vấn đề trọng tâm cần tập trung khắc phục trong năm 2025 và các năm tiếp theo, UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả các giải pháp để cải thiện các Chỉ số thành phần giảm điểm, giảm bậc và xếp hạng thấp, cụ thể:

2.1. Tiếp cận đất đai

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất đơn giản hoá thủ tục, giảm thời gian xử lý cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng (GCNQSD) đất; áp dụng công nghệ thông tin (CNTT) để quản lý và tra cứu thông tin;

- Tăng cường công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch và giá đất; đăng tải thông tin quy hoạch và giá đất trên Website của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính; cung cấp thông tin cho doanh nghiệp (DN) và người dân thông qua tổng đài và email;

- Tăng cường hỗ trợ DN tiếp cận đất đai; cung cấp thông tin và hỗ trợ DN trong việc tìm kiếm và tiếp cận đất đai, nhất là DN nhỏ và vừa tìm kiếm mặt bằng để triển khai dự án sản xuất, kinh doanh; tổ chức các khoá đào tạo và tư vấn để giúp DN cải thiện kiến thức về Luật Đất đai;

- Tăng cường sự phối hợp giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành liên quan; đảm bảo việc cung cấp thông tin và hỗ trợ DN được triển khai đồng bộ và hiệu quả;

- Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin đất đai điện tử để cung cấp thông tin về quy hoạch, giá đất và tình hình sử dụng đất; đảm bảo hệ thống thông tin đất đai điện tử được cập nhật thường xuyên và chính xác;

- Tăng cường công tác kiểm tra và giám sát việc sử dụng đất đúng mục đích và hiệu quả; đảm bảo việc kiểm tra và giám sát được thực hiện thường xuyên và hiệu quả; Đồng thời thường xuyên đánh giá hiệu quả của các giải pháp trên; điều chỉnh và cải thiện các giải pháp để đảm bảo đạt mục tiêu cải thiện tiếp cận đất đai.

- Đánh giá và cải thiện môi trường đầu tư liên quan đến đất đai để thu hút đầu tư và phát triển kinh tế; đảm bảo môi trường đầu tư liên quan đến đất đai được cải thiện và hiệu quả các giải pháp.

2.2. Chi phí không chính thức

- Tăng cường công khai, minh bạch thông tin; đăng tải thông tin về các quy định, thủ tục và phí lệ phí trên Website của các sở, ban, ngành; cung cấp thông tin cho DN và người dân thông qua tổng đài và email;
- Đơn giản hoá TTHC, áp dụng CNTT để quản lý và tra cứu thông tin; giảm số lượng và đơn giản hoá nội dung của các báo cáo định kỳ; áp dụng CNTT để quản lý và tra cứu thông tin;
- Xây dựng và triển khai cơ chế kiểm soát nội bộ để ngăn chặn và phát hiện hành vi tham nhũng; đảm bảo cơ chế kiểm soát nội bộ được thực hiện hiệu quả;
- Tăng cường đào tạo và nâng cao nhận thức như tổ chức các khoá đào tạo về phòng chống tham nhũng và tiêu cực cho cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); tăng cường tuyên truyền và nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của chi phí không chính thức;
- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh; đảm bảo việc phòng chống tham nhũng và tiêu cực được triển khai đồng bộ và hiệu quả;

2.3 Tính năng động của chính quyền

- Tăng cường sự tham gia của người dân vào quyết định chính sách như tổ chức các cuộc họp và hội thảo để lấy ý kiến của người dân về các quyết định chính sách; đảm bảo rằng các quyết định chính sách được xây dựng dựa trên nhu cầu và ý kiến của người dân;
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả của bộ máy chính quyền; cụ thể là đánh giá và cải thiện thường xuyên hiệu quả của bộ máy chính quyền; tăng cường đào tạo và phát triển năng lực cho CBCCVC;
- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý; triển khai hệ thống thông tin điện tử để quản lý và cung cấp dịch vụ công; đảm bảo rằng các hệ thống thông tin được cập nhật thường xuyên và chính xác;
- Tăng cường sự minh bạch và trách nhiệm giải quyết như đăng tải thông tin về các quyết định chính sách và hoạt động của chính quyền trên Website; đảm bảo rằng các quyết định chính sách được công khai và minh bạch;
- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành như tổ chức các cuộc họp và hội thảo để tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành; đảm bảo rằng các quyết định chính sách được xây dựng dựa trên sự phối hợp và đồng thuận của các sở, ban, ngành;
- Xây dựng và triển khai chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và hiệu quả của bộ máy chính quyền; triển khai các chương trình đào tạo và phát triển năng lực cho CBCC.

2.4 Tính minh bạch

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa chất lượng website của tỉnh, của các sở, ngành, địa phương. Xây dựng website theo hướng dễ dàng truy cập, tiếp cận tài liệu nhất là đối với tài liệu quy hoạch và tài liệu pháp lý nhưng đảm bảo được đầy đủ thông tin, sự hữu ích để tăng số lượng, tỷ lệ DN thường xuyên truy cập vào website của tỉnh.
- Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương và sự chỉ đạo

của Lãnh đạo trong việc cung cấp thông tin, tài liệu cho DN, giảm tối thiểu số ngày DN phải chờ đợi để có được thông tin, tài liệu theo đề nghị.

- Cung cấp, phổ biến đầy đủ, kịp thời quy định của pháp luật thuế, thông tin quản lý thuế đến người nộp thuế và tổ chức, cá nhân khác cũng như minh bạch trong các khoản thuế nhằm nâng cao nhận thức và sự đồng thuận của xã hội, của DN về công tác thuế.

- Nâng cao hơn nữa vai trò của các hiệp hội DN địa phương, phát huy tốt nhất vai trò đại diện, là cầu nối gắn kết doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, hợp tác xã với chính quyền địa phương để cùng nhau chia sẻ, giải quyết những vấn đề vướng mắc theo thẩm quyền và có ý kiến đối với bộ, ngành của Chính phủ sửa đổi cơ chế, chính sách, xử lý những vấn đề bất cập để phù hợp thực tiễn, cải thiện và thúc đẩy môi trường đầu tư kinh doanh.

2.5. Chi phí thời gian

- Giảm số lượng và đơn giản hoá nội dung của các báo cáo định kỳ; áp dụng CNTT để quản lý và tra cứu thông tin; thời gian giải quyết TTHC tiếp tục phấn đấu giảm từ 30-70% so với thời gian quy định.

- Tăng cường ứng dụng CNTT; triển khai hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến toàn trình; áp dụng chữ ký số và hoá đơn điện tử; tạo điều kiện cho DN thực hiện TTHC trực tuyến;

- Cải thiện quy trình giải quyết TTHC như xác định rõ thời gian giải quyết và trình tự thực hiện cho từng thủ tục; đảm bảo công khai, minh bạch thông tin về quy trình và thời gian giải quyết; thiết lập hệ thống theo dõi và đánh giá việc giải quyết TTHC;

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chú trọng tăng cường hỗ trợ DN trong việc cung cấp thông tin và hỗ trợ DN trong việc thực hiện TTHC; tổ chức các khoá đào tạo và tư vấn để giúp DN cải thiện kiến thức về TTHC;

2.6. Cạnh tranh bình đẳng

- Xây dựng môi trường kinh doanh bình đẳng, đảm bảo các DN được đối xử công bằng và không phân biệt đối xử; tăng cường công khai, minh bạch thông tin về các quy định và chính sách kinh doanh;

- Nâng cao chất lượng các quy định và chính sách cạnh tranh như rà soát và sửa đổi các quy định không phù hợp với luật cạnh tranh; đảm bảo công khai, minh bạch và dễ tiếp cận các quy định và chính sách cạnh tranh;

- Tăng cường hỗ trợ cung cấp thông tin và hỗ trợ DN nhỏ và vừa trong việc tiếp cận các nguồn lực và thị trường; tổ chức các khoá đào tạo và tư vấn để giúp DN nhỏ và vừa cải thiện năng lực cạnh tranh;

- Tăng cường kiểm tra và giám sát việc thực hiện quy định cạnh tranh; đảm bảo việc kiểm tra và giám sát được thực hiện thường xuyên và hiệu quả;

- Xây dựng và triển khai chính sách hỗ trợ DN nhỏ và vừa trong việc tiếp cận các nguồn lực và thị trường; triển khai các chương trình hỗ trợ DN như đào tạo, tư vấn và cung cấp thông tin;

- Tăng cường hợp tác giữa các cơ quan chức năng Sở Tài chính, Sở Công Thương và các cơ quan khác; đảm bảo việc phối hợp được triển khai đồng bộ và hiệu quả.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ:

- Các sở, ban, ngành, địa phương nghiên cứu báo cáo Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 và giải pháp đề cải thiện các Chỉ số thành phần chưa đạt nêu trên để xây dựng kế hoạch khắc phục của đơn vị mình; đề ra các giải pháp mang tính thực tiễn và khả thi; phân công phụ trách chỉ số gắn với trách nhiệm của từng tập thể và cá nhân. Tập trung khắc phục các chỉ số con thuộc 10 chỉ số thành phần đối với PCI, nêu rõ mục tiêu phấn đấu, nhiệm vụ cụ thể cho từng chỉ số, nhất là những chỉ số còn tồn tại trong báo cáo đánh giá kết quả chỉ số PCI năm 2024; phấn đấu giảm chênh lệch, khoảng cách điểm số giữa các sở ngành; giữa các địa phương; đảm bảo sự phát triển ở tất cả các sở, ngành, địa phương.

(Theo Bảng phân công nhiệm vụ phụ trách 10 chỉ số thành phần và 142 chỉ số con của PCI kèm theo)

- Ngoài các giải pháp chung cải thiện các chỉ số thành phần nêu trên, các sở, ban, ngành, địa phương cần tập trung một số nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Sở Tài chính:

- Theo dõi và hướng dẫn các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch khắc phục chỉ số năng lực cạnh tranh. Là đầu mối chủ trì, theo dõi, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch khắc phục Chỉ số xanh (PGI).

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai Chương trình hành động số 592/CTr-UBND ngày 30/03/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (khoá XVI) về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng các vùng động lực của tỉnh Gia Lai đến năm 2030; Chương trình hành động số 825/CTr-UBND ngày 28/04/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVI) về đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển nông nghiệp, công nghiệp chế biến, công nghiệp năng lượng tái tạo và du lịch đến năm 2030.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để cải thiện các chỉ số thành phần, chỉ số con thấp điểm, xếp thứ hạng thấp cũng như các chỉ số có dư địa cao, có khả năng tiếp tục tăng điểm đồng thời duy trì các chỉ số con có điểm số và thứ hạng cao của các chỉ số thành phần: “*Gia nhập thị trường*” và “*Cạnh tranh bình đẳng*”.

2. Văn phòng UBND tỉnh:

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát TTHC và tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải TTHC. Phát huy vai trò là đơn vị chủ trì tham mưu quản lý nội dung Website của tỉnh, là đầu mối tiếp nhận, phân phối thông tin điều hành, tạo ra sự kết nối trực tuyến giữa công dân, doanh nghiệp với cơ quan hành chính Nhà nước; thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát, điều hành và nâng cao chất lượng các hoạt động hành chính; Hỗ trợ tương tác, kịp thời tiếp nhận phản hồi về những khó khăn của doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất, kinh doanh hoặc các vấn đề mặt trái của xã hội như ô nhiễm môi trường, vi phạm an toàn giao thông, an ninh trật tự, vi phạm xây dựng hoặc các hoạt động vi phạm pháp luật của người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai; cập nhật, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và trả lời người dân và doanh nghiệp qua hệ thống các trang thông tin điện tử: <http://gialai.gov.vn>; <http://nguoidan.chinhphu.vn> và <http://doanhnghiep.chinhphu.vn>.

- Thường xuyên rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những TTHC rườm rà, phức tạp, gây khó khăn cho doanh nghiệp khi thực hiện. Ưu tiên cắt giảm thời gian giải quyết TTHC đối với các lĩnh vực mà doanh nghiệp sử dụng nhiều.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để cải thiện các chỉ số thành phần, chỉ số con thấp điểm, xếp thứ hạng thấp cũng như các chỉ số có dư địa cao, có khả năng tiếp tục tăng điểm đồng thời duy trì các chỉ số con có điểm số và thứ hạng cao của các chỉ số thành phần: “*Chi phí thời gian*” và “*Tính năng động và tiên phong của chính quyền*”.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì cùng các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải thiện và nâng hạng Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI).

- Theo dõi, hướng dẫn các cá nhân, doanh nghiệp tích cực giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong tình hình biến đổi khí hậu phức tạp, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, đánh giá quỹ đất trên địa bàn tỉnh, nhất là quỹ đất sạch có điều kiện để sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, tạo quỹ đất sạch để phục vụ thu hút, kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh. Rà soát các công trình, dự án chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai để hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy nhanh hoàn thiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và các quy định pháp luật về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh để kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai

- Giải quyết thủ tục hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đất đảm bảo thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết theo quy định, góp phần đưa các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sớm triển khai thực hiện theo tiến độ của dự án được phê duyệt.

- Triển khai các giải pháp giảm số ngày doanh nghiệp chờ đợi để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giảm tỷ lệ doanh nghiệp có nhu cầu được cấp GCNQSDĐ nhưng không có do TTHC rườm rà/lo ngại cán bộ những nhiều; Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai thuận lợi, nhanh chóng.

- Khuyến khích doanh nghiệp cơ cấu lại sản xuất, kinh doanh hướng tới phát triển bền vững, trong đó chú trọng các yếu tố bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, tạo cơ hội việc làm cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường và nâng cấp hạ tầng kỹ thuật phục vụ tiếp nhận, xử lý, lưu giữ số liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục của các doanh nghiệp. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn; thực hiện nhiệm vụ quản lý đầu tư xây dựng chuyên ngành theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát

triển nông thôn trên địa bàn tỉnh; thực hiện công khai các thông tin cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tìm hiểu và kịp thời nắm bắt các quy hoạch, dự án, chương trình thu hút đầu tư; các cơ chế, chính sách ưu đãi liên quan đến đầu tư vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp, nông thôn. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để cải thiện các chỉ số thành phần, chỉ số con thấp điểm, xếp thứ hạng thấp cũng như các chỉ số có dư địa cao, có khả năng tiếp tục tăng điểm đồng thời duy trì các chỉ số con có điểm số và thứ hạng cao của chỉ số thành phần: *“Tiếp cận đất đai và ổn định trong sử dụng đất”*.

4. Sở Công Thương:

- Tập trung trung nâng cao chất lượng, giá trị cà phê thông qua việc đẩy mạnh xây dựng thương hiệu Cà phê Gia Lai mang bản sắc riêng gắn với các hoạt động du lịch trải nghiệm. Thúc đẩy các mô hình kinh doanh mới theo hướng cá biệt hóa nhu cầu tiêu dùng trải nghiệm các sản phẩm Gia Lai, thông qua tích hợp các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, đổi mới sáng tạo, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

- Phối hợp, tham mưu tổ chức các hội nghị tập huấn, hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, Hội nghị theo chuyên đề nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp. Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ, Hội nữ doanh nhân để nắm bắt thông tin doanh nghiệp kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc. Thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa và các quy định của Chính phủ, các bộ ngành Trung ương.

- Triển khai thực hiện tốt công tác hướng dẫn, hỗ trợ Doanh nghiệp trong thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, kêu gọi đầu tư hạ tầng kỹ thuật và đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp; Hướng dẫn, giúp đỡ và tạo điều kiện tốt nhất cho các đơn vị trong quá trình thực hiện công tác bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp, phát huy hơn nữa các thành quả đạt được của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, tiếp tục nghiên cứu đầu tư, mở rộng sản xuất, phát triển các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cả về số lượng, chất lượng và đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường hướng dẫn hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đúng quy định về hoạt động điện lực, sử dụng điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các hoạt động trong lĩnh vực năng lượng thuộc địa bàn quản lý.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong xây dựng và thực hiện quy trình vận hành hồ chứa thủy điện; phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện; phương án ứng phó tình huống khẩn cấp trình phê duyệt; Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng, bảo quản, kinh doanh và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm, xăng dầu, khí và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ, Hội nữ doanh nhân đề xuất và triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số thương mại điện tử. Tổ chức các hội nghị tập huấn về thương mại điện tử, hội nhập kinh tế quốc tế, các hiệp định thương mại Việt Nam đã ký kết, tăng cường thông tin đến doanh nghiệp về các thị trường xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của

tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu, hội chợ triển lãm, các hội nghị kết nối cung cầu trong và ngoài tỉnh. Tăng cường kết nối giao thương với các doanh nghiệp nước ngoài, chú trọng thị trường Lào và Campuchia, các nước Đông Nam á; khu vực Đông Bắc Á và các khu vực khác.

- Thực hiện tốt công tác khuyến công, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển giao công nghệ, máy móc thiết bị. Đảm bảo các đề án khuyến công vận hành hiệu quả, hỗ trợ tốt cho doanh nghiệp công nghiệp nông thôn phát triển. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, tổ chức cho doanh nghiệp tham gia các phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi. Nâng cao hiệu quả hoạt động của sàn giao dịch OCOP, đẩy mạnh quảng bá, tiêu thụ các mặt hàng đã được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, mặt hàng OCOP của các doanh nghiệp trong tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để cải thiện các chỉ số thành phần, chỉ số con thấp điểm, xếp thứ hạng thấp cũng như các chỉ số có dư địa cao, có khả năng tiếp tục tăng điểm đồng thời phát huy, duy trì các chỉ số con có điểm số và thứ hạng cao của chỉ số thành phần: *“Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”*.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và các hội, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh chủ động kết nối, mời các diễn giả, các chuyên gia, tạo các diễn đàn để doanh nghiệp có điều kiện trao đổi, tiếp cận thông tin, các phương pháp quản trị doanh nghiệp hiện đại, phương thức sản xuất kinh doanh phù hợp, tiếp cận, mở rộng thị trường để phát triển có liên quan đến khoa học và công nghệ cũng như tổ chức các buổi gặp mặt doanh nghiệp để nắm bắt thông tin, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc; đảm bảo đúng quy định, công bằng, không phân biệt loại hình, quy mô doanh nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch đột phá về ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho doanh nghiệp của tỉnh; Duy trì, đẩy mạnh hoạt động Cổng thông tin khởi nghiệp của tỉnh, kết nối Trang thông tin khởi nghiệp Quốc gia.

- Triển khai có hiệu quả Đề án "hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025" trên địa bàn tỉnh Gia Lai; khuyến khích thành lập doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo, có tiềm năng phát triển trong một số lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh ở tỉnh.

- Phối hợp Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tham mưu nâng cấp và vận hành hiệu quả hoạt động Điểm kết nối cung – cầu công nghệ của tỉnh, kết nối với điểm cung – cầu công nghệ quốc gia để phục vụ người dân và doanh nghiệp trong hoạt động tìm kiếm thông tin cung – cầu công nghệ, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất và đời sống. Đồng thời tham mưu, phối hợp thực hiện có hiệu quả kế hoạch đột phá về ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Bám sát các Chương trình, định hướng của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; ưu tiên đi sâu vào dự án có vốn đối ứng; các nhiệm vụ ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong nông nghiệp, du lịch; các nhiệm vụ liên quan đến chế biến sâu trong nông nghiệp, dược liệu; trong lĩnh vực xã hội nhân văn tập trung vào giải quyết vấn đề an ninh nông thôn, việc làm. Đối với các dự án KH&CN cần có sự đồng hành triển khai

của doanh nghiệp.

- Thường xuyên cập nhật các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, các thông tin cảnh báo về hàng rào kỹ thuật, tài liệu công bố hợp chuẩn, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng,... lên Trang thông tin điện tử Thông báo và Hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT).

- Phối hợp, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số bảo đảm an toàn thông tin mạng phù hợp với yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông; tổ chức triển khai nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, gắn kết với CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, xây dựng và mở rộng mạng lưới bưu chính, viễn thông băng rộng đến vùng sâu, vùng xa; các khu du lịch... trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để cải thiện các chỉ số thành phần, chỉ số con thấp điểm, xếp thứ hạng thấp cũng như các chỉ số có dư địa cao, có khả năng tiếp tục tăng điểm đồng thời phát huy, duy trì các chỉ số con có điểm số và thứ hạng cao của chỉ số thành phần: *“Tính minh bạch”*.

6. Thanh tra tỉnh

- Xây dựng dự thảo kế hoạch Thanh tra của tỉnh hàng năm trình UBND tỉnh ban hành đúng theo quy định của Luật Thanh tra; thực hiện chức năng thanh tra theo đúng quy định của pháp luật.

- Công khai hòm thư góp ý điện tử, số điện thoại đường dây nóng tại trụ sở cơ quan, trên cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh và cổng thông tin điện tử của tỉnh Gia Lai để kịp thời tiếp nhận, đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết những kiến nghị, phản ánh của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp góp phần phát huy tinh thần dân chủ và nâng cao hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ công vụ.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND cấp xã hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo nguồn lao động trên địa bàn, đáp ứng nhu cầu thị trường cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu ngành nghề.

8. Sở Nội vụ

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp mới thành lập tiếp cận nguồn lao động, nhất là thông qua sàn giao dịch, Trung tâm giới thiệu việc làm để tư vấn, kết nối cung – cầu lao động.

- Chỉ đạo Trung tâm dịch vụ việc làm đẩy mạnh công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho doanh nghiệp có nhu cầu, phối hợp cùng doanh nghiệp trực tiếp tư vấn hướng nghiệp, việc làm, tuyển sinh, tuyển lao động.

9. Công an tỉnh

- Chủ động nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo phục vụ tốt các yêu cầu công tác và tạo điều kiện thuận lợi, không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Hỗ trợ và kịp thời giải quyết có hiệu quả khi phát hiện việc mất trộm tài sản và hoạt

động “bảo kê” của băng nhóm xã hội đen, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đề doanh nghiệp, người dân yên tâm tập trung hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tiếp nhận và giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định. Tập trung vào các lĩnh vực: Quản lý xuất nhập cảnh, đăng ký quản lý cư trú, đăng ký quản lý phương tiện giao thông, cấp đổi thẻ căn cước công dân, cấp giấy chứng nhận về an ninh, trật tự đối với một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện, quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy, thời gian thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy,...

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra doanh nghiệp, đảm bảo không trùng lặp; nghiêm túc thực hiện việc thanh, kiểm tra không quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để cải thiện các chỉ số thành phần, chỉ số con thấp điểm, xếp thứ hạng thấp cũng như các chỉ số có dư địa cao, có khả năng tiếp tục tăng điểm đồng thời phát huy, duy trì các chỉ số con có điểm số và thứ hạng cao của chỉ số thành phần: *“Thiết chế pháp lý & An ninh trật tự”*.

10. Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh:

- Chú trọng cải cách quy trình nhận và trả kết quả khi 100% TTHC tổ chức thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, nên tích cực phối hợp với cán bộ chuyên môn của các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ hợp lệ ngay từ đầu, hạn chế được hồ sơ bị chỉnh sửa nhiều lần. Cải cách luân chuyển hồ sơ xử lý bằng đường bộ sang luân chuyển hồ sơ xử lý bằng hồ sơ scan chuyển qua email, zalo, viber ngay khi hồ sơ được tiếp nhận để Phòng chuyên môn kịp thời xử lý và chuyển trả kết quả sớm cho doanh nghiệp. Đặc biệt, đối với những hồ sơ giản đơn (thay đổi 1-2 nội dung), hồ sơ của doanh nghiệp ở xa (ở cấp huyện), phối hợp giải quyết ngay trong buổi (hoặc trong ngày) để trả kết quả luôn cho doanh nghiệp, giảm thiểu việc đi lại nhiều để lấy kết quả.

- Phối hợp với các sở, ngành nâng cấp ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp.

11. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các hội doanh nhân tỉnh:

- Tiếp tục làm tốt vai trò đại diện, là cầu nối gắn kết doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, hợp tác xã với chính quyền địa phương để cùng nhau chia sẻ, giải quyết những vấn đề vướng mắc theo thẩm quyền và có ý kiến đối với bộ, ngành của Chính phủ sửa đổi cơ chế, chính sách, xử lý những vấn đề bất cập để phù hợp thực tiễn, cải thiện và thúc đẩy môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển.

- Nâng cao vai trò và hỗ trợ hội viên, thông tin kịp thời các chính sách, những sự kiện có quy mô lớn, các chương trình, dự án đầu tư của tỉnh đến cộng đồng doanh nghiệp, hội viên; lắng nghe, kịp thời tổng hợp các ý kiến, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp để kiến nghị với các cơ quan chức năng có giải pháp tháo gỡ; tổng hợp những bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, thuế, thanh tra, kiểm tra, an ninh trật tự,... để đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, tháo gỡ và công khai kết quả để doanh nghiệp được biết.

- Tham gia các đoàn thanh tra doanh nghiệp với tư cách người làm chứng khi có đề nghị của cơ quan thanh tra. Phản ánh các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của

cán bộ, công chức. Tuyên truyền về quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để doanh nghiệp biết.

- Phối hợp với các tổ chức, đại diện người dân, doanh nghiệp định kỳ khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng hành chính công và chi phí không chính thức ở cấp sở, ngành, địa phương, công khai kết quả và đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức. Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cộng đồng doanh nghiệp về các chủ trương, chính sách của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Thường xuyên đưa ra các sáng kiến, mô hình mới đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động của hội, hiệp hội.

- Chủ động trao đổi với các doanh nghiệp để đề xuất với cơ quan có thẩm quyền về thành lập các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, tìm kiếm đối tác kinh doanh, xúc tiến thương mại, công nghệ, đào tạo tài chính, tìm kiếm thông tin thị trường, đào tạo quản trị.

12. Các sở, ban, ngành khác có liên quan và UBND cấp xã.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến PCI, xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể triển khai thực hiện và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch này.

Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Sở Tài chính trước ngày 30/11, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, theo dõi việc xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai ở các sở, ngành, địa phương, đơn vị; tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình triển khai thực hiện, hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp đã chỉ đạo, mức độ phấn đấu, đạt được từng chỉ tiêu, chỉ số con, chỉ số thành phần, gửi về UBND tỉnh trước ngày 20/12./.

Nơi nhận: 

- VCCI, VCCI chi nhánh Đà Nẵng;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các hội, đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- UBND cấp xã;
- Các hội, hiệp hội DN, doanh nhân tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CV các khối, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Quế